

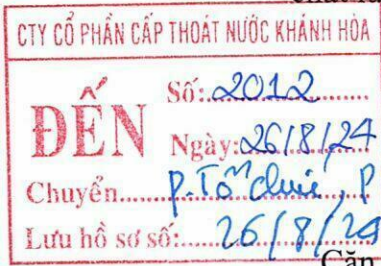
SỞ Y TẾ KHÁNH HÒA  
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1732 /KSBT-SKMT&YTTH

Khánh Hòa, ngày 23 tháng 8 năm 2024

V/v trả lời kết quả kiểm tra, giám sát  
chất lượng nước sạch năm 2024



Kính gửi:

- Xí nghiệp cấp nước Khánh Sơn;
- Công ty Cổ phần cấp thoát nước Khánh Hòa.

Căn cứ Kế hoạch số 411/KH-KSBT ngày 13/3/2024 của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật về việc kiểm tra, giám sát chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt tại các đơn vị cấp nước, nguồn nước hộ gia đình và nhà tiêu hộ gia đình trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa năm 2024;

Căn cứ Công văn số 1339/KSBT-SKMT&YTTH ngày 05/7/2024 của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật về việc kiểm tra (ngoại kiểm), giám sát chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt, nguồn nước hộ gia đình và nhà tiêu hộ gia đình trên địa bàn năm 2024;

Ngày 31/7/2024, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật đã tổ chức kiểm tra (ngoại kiểm), giám sát chất lượng nước sạch tại Xí nghiệp cấp nước Khánh Sơn có công suất trên 1000m<sup>3</sup>/ngày đêm thuộc Công ty Cổ phần cấp thoát nước Khánh Hòa (sau đây gọi tắt là Công ty), đồng thời lấy 03 mẫu nước để kiểm tra, kết quả như sau:

## I. KẾT QUẢ NGOẠI KIỂM CHẤT LƯỢNG NƯỚC SẠCH

### 1. Việc thực hiện chế độ nội kiểm của Công ty

- Tại thời điểm giám sát, Xí nghiệp cấp nước Khánh Sơn thuộc Công ty đang áp dụng QCVN 01-1:2018/BYT “Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt” để quản lý chất lượng nước.

- Về việc lưu trữ và quản lý hồ sơ theo dõi về chất lượng nước sạch: Công ty đã lập hồ sơ theo dõi, quản lý chất lượng nước sạch; Thực hiện đầy đủ việc lưu mẫu nước và có sổ theo dõi việc lưu mẫu nước; Thực hiện lưu hồ sơ về hóa chất sử dụng trong quá trình sản xuất nước sạch rõ ràng về nguồn gốc, xuất xứ và hạn sử dụng; Thực hiện tốt chế độ báo cáo và chế độ công khai thông tin chất lượng nước đúng quy định (trên website của Công ty). Tuy nhiên, còn một số tồn tại sau:

- Công ty đã xây dựng Kế hoạch cấp nước an toàn theo mẫu hướng dẫn của Tổ chức y tế thế giới (WHO), tuy nhiên chưa được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Chưa thực hiện công bố hợp quy theo quy định tại Thông tư 41/TT-BYT của Bộ Y tế.

- Về tần suất thực hiện chế độ nội kiểm: Đơn vị đã thực hiện xét nghiệm đối với các thông số chất lượng nước sạch nhóm A và nhóm B với tần suất, số lượng mẫu và vị trí lấy mẫu đúng quy định.

- Về tình hình chất lượng nước: Trong các kỳ nội kiểm, nhà máy nước thuộc Công ty đảm bảo chất lượng nước sạch theo quy định của Bộ Y tế.

## 2. Kết quả xét nghiệm mẫu nước

Đoàn giám sát tiến hành lấy 03 mẫu nước tại thực địa (các vị trí: mẫu đầu mạng, giữa mạng, cuối mạng) để phân tích theo các thông số chất lượng nước sạch nhóm A (trừ chỉ tiêu Arsenic) theo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt (QCVN 01-1:2018/BYT), kết quả cụ thể:

- **Kết quả:** 03/03 mẫu nước được lấy để kiểm tra đều cho kết quả đạt quy chuẩn về thông số cảm quan, vô cơ và thông số vi sinh vật theo quy định.

*Đính kèm kết quả tại Phụ lục.*

## II. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

### 1. Xí nghiệp cấp nước Khánh Sơn

- Tiếp tục duy trì công tác quản lý, đảm bảo chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt theo quy định tại Thông tư 41/TT-BYT của Bộ Y tế.

- Tiếp tục hoàn thiện kế hoạch cấp nước an toàn trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt theo quy định

- Thực hiện hồ sơ công bố hợp quy theo quy định Thông tư 41/TT-BYT của Bộ Y tế.

### 2. Kiến nghị của Xí nghiệp cấp nước Khánh Sơn thuộc Công ty Cổ phần cấp thoát nước Khánh Hòa (đơn vị được giám sát)

Kính đề nghị Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tham mưu Sở Y tế tạo điều kiện, quan tâm, hướng dẫn cụ thể để đơn vị thực hiện lập hồ sơ công bố hợp quy (về quy trình, thủ tục, hồ sơ công bố hợp quy) phù hợp với các quy định hiện hành.

Trên đây là kết quả ngoại kiểm chất lượng nước sạch tại Xí nghiệp cấp nước Khánh Sơn có công suất trên 1000m<sup>3</sup>/ngày đêm thuộc Công ty Cổ phần cấp thoát nước Khánh Hòa, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật kính báo và đề nghị Quý đơn vị thực hiện các kiến nghị trên./.

#### Nơi nhận:

- Như trên (VBĐT);
- Sở Y tế (VBĐT, đề b/cáo);
- Sở Nông nghiệp & PTNT (VBĐT);
- BS. Tôn Thất Toàn, PGĐPT (VBĐT, đề b/c);
- TTYT huyện Khánh Sơn (VBĐT);
- Đăng website TTKSBT (VBĐT);
- Lưu: VT, Khoa SKMT&YTTH.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Nguyễn Đức Tình**

KHOA XÉT NGHIỆM –  
CDHA & TDCN

**PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM**

Số: ...*08*... / KSBT – XN-CDHA&TDCN.



- Tên khách hàng: **XÍ NGHIỆP CẤP NƯỚC KHÁNH SƠN**
- Địa chỉ: Khánh Sơn – Khánh Hòa
- Mã số mẫu: 56124HNGS
- Loại mẫu: Nước sạch dùng cho mục đích sinh hoạt
- Vị trí lấy mẫu: Tại tụ mẫu nhà thiếu nhi huyện Khánh Sơn
- Mô tả mẫu: Mẫu đựng trong chai nhựa PE
- Người gửi mẫu: /
- Ngày lấy mẫu: 31/7/2024
- Ngày nhận mẫu: 31/7/2024
- Thời gian kiểm nghiệm: 31/7/2024 đến 07/8/2024
- Ngày hẹn trả kết quả: 14/8/2024
- Thời gian lưu mẫu: Lưu mẫu 05 ngày kể từ ngày có kết quả nội bộ
- Kết quả kiểm nghiệm: xem trang 2/2

TRƯỞNG KHOA

Ths. Trương Thị Lan Anh

Khánh Hòa, ngày 08 tháng 8 năm 2024

KIỂM SOÁT BỆNH TẬT  
GIÁM ĐỐC



PHÓ GIÁM ĐỐC

Nguyễn Đức Tình

- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu được kiểm nghiệm.
- Không được trích sao một phần của kết quả này nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của Giám đốc trung tâm
- Hết thời gian lưu mẫu Trung tâm không chịu trách nhiệm về việc khiếu nại kết quả kiểm nghiệm của khách hàng
- Để biết thêm thông tin, xin liên hệ: Khoa Xét nghiệm – CDHA & TDCN, địa chỉ: 04 Quang Trung – Nha Trang – Khánh Hòa. Điện thoại: 02583560811.

**KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM**

TT	Tên thông số/Đơn vị tính	Phương pháp	Kết quả	Giới hạn cho phép (***)
1	Clo dư tự do (mg/L) (*)	HACH 58700-00 Colorimeter	0,4	Trong khoảng 0,2-1,0
2	Độ đục (NTU) (*)	TCVN 6184:2008	0,17	2
3	Màu sắc (TCU) (*)	HACH 8025:1998	KPH LOD=1,7	15
4	Mùi, vị (*)	QTKT-HNMV-09:2003 (Ref.SMEWW 2150:2023) QTKT-HNMV-10:2003 (Ref.SMEWW 2160:2023)	Không phát hiện mùi Không phát hiện vị	Không có mùi, vị lạ
5	pH (*)	TCVN 6492:2011	7,14	Trong khoảng 6,0-8,5

**Ghi chú:**

KPH: không phát hiện

LOD: giới hạn phát hiện

(\*): Chỉ tiêu đã được VILAS công nhận

(\*\*): Chỉ tiêu được thực hiện bởi nhà thầu phụ

(\*\*\*): Giới hạn cho phép theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước sạch

(QCVN 01 :1-2018/BYT)

**KẾT LUẬN:**

Về phương diện Hóa lý, mẫu nước xét nghiệm đạt ngưỡng giới hạn cho phép đối với các chỉ tiêu xét nghiệm như trên theo **QCVN 01-1:2018/BYT**

**KHOA XÉT NGHIỆM –  
CDHA & TDCN**

**PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM**

Số:.....902../ KSBT – XN-CDHA&TDCN.



- Tên khách hàng: **XÍ NGHIỆP CẤP NƯỚC KHÁNH SƠN**
- Địa chỉ: **Khánh Sơn – Khánh Hòa**
- Mã số mẫu: **56024HNGS**
- Loại mẫu: **Nước sạch dùng cho mục đích sinh hoạt**
- Vị trí lấy mẫu: **Tại tụ mẫu trường mầm non 1/6 - 49 Lạc Long Quân**
- Mô tả mẫu: **Mẫu đựng trong chai nhựa PE**
- Người gửi mẫu: **/**
- Ngày lấy mẫu: **31/7/2024**
- Ngày nhận mẫu: **31/7/2024**
- Thời gian kiểm nghiệm: **31/7/2024 đến 07/8/2024**
- Ngày hẹn trả kết quả: **14/8/2024**
- Thời gian lưu mẫu: **Lưu mẫu 05 ngày kể từ ngày có kết quả nội bộ**
- Kết quả kiểm nghiệm: **xem trang 2/2**

**TRƯỞNG KHOA**

**Ths. Trương Thị Lan Anh**

Khánh Hòa, ngày 08 tháng 8 năm 2024

**KT. GIÁM ĐỐC**

**PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Nguyễn Đức Tình**

- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu được kiểm nghiệm.
- Không được trích sao một phần của kết quả này nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của Giám đốc trung tâm
- Hết thời gian lưu mẫu Trung tâm không chịu trách nhiệm về việc khiếu nại kết quả kiểm nghiệm của khách hàng
- Để biết thêm thông tin, xin liên hệ: Khoa Xét nghiệm – CDHA & TDCN, địa chỉ: 04 Quang Trung – Nha Trang – Khánh Hòa. Điện thoại: 02583560811.



## KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

TT	Tên thông số/Đơn vị tính	Phương pháp	Kết quả	Giới hạn cho phép (***)
1	Clo dư tự do (mg/L) (*)	HACH 58700-00 Colorimeter	0,4	Trong khoảng 0,2-1,0
2	Độ đục (NTU) (*)	TCVN 6184:2008	0,17	2
3	Màu sắc (TCU) (*)	HACH 8025:1998	KPH LOD=1,7	15
4	Mùi, vị (*)	QTKT-HNMV-09:2003 (Ref.SMEWW 2150:2023) QTKT-HNMV-10:2003 (Ref.SMEWW 2160:2023)	Không phát hiện mùi Không phát hiện vị	Không có mùi, vị lạ
5	pH (*)	TCVN 6492:2011	7,16	Trong khoảng 6,0-8,5

### Ghi chú:

KPH: không phát hiện

LOD: giới hạn phát hiện

(\*): Chỉ tiêu đã được VILAS công nhận

(\*\*): Chỉ tiêu được thực hiện bởi nhà thầu phụ

(\*\*\*): Giới hạn cho phép theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước sạch

(QCVN 01 :1-2018/BYT)

### **KẾT LUẬN:**

Về phương diện Hóa lý, mẫu nước xét nghiệm đạt ngưỡng giới hạn cho phép đối với các chỉ tiêu xét nghiệm như trên theo **QCVN 01-1:2018/BYT**

**KHOA XÉT NGHIỆM –  
CDHA & TDCN**

**PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM**

Số: *976* / KSBT – XN-CDHA&TDCN.



- Tên khách hàng: **XÍ NGHIỆP CẤP NƯỚC KHÁNH SƠN**
- Địa chỉ: **Khánh Sơn – Khánh Hòa**
- Mã số mẫu: **55924HNGS**
- Loại mẫu: **Nước sạch dùng cho mục đích sinh hoạt**
- Vị trí lấy mẫu: **Tại Xí nghiệp cấp nước Khánh Sơn**
- Mô tả mẫu: **Mẫu đựng trong chai nhựa PE**
- Người gửi mẫu: **/**
- Ngày lấy mẫu: **31/7/2024**
- Ngày nhận mẫu: **31/7/2024**
- Thời gian kiểm nghiệm: **31/7/2024 đến 07/8/2024**
- Ngày hẹn trả kết quả: **14/8/2024**
- Thời gian lưu mẫu: **Lưu mẫu 05 ngày kể từ ngày có kết quả nội bộ**
- Kết quả kiểm nghiệm: **xem trang 2/2**

**TRƯỞNG KHOA**

**Ths. Trương Thị Lan Anh**

Khánh Hòa, ngày *08* tháng *8* năm 2024

**KT. GIÁM ĐỐC**

**PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Nguyễn Đức Tình**

- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu được kiểm nghiệm.
- Không được trích sao một phần của kết quả này nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của Giám đốc trung tâm
- Hết thời gian lưu mẫu Trung tâm không chịu trách nhiệm về việc khiếu nại kết quả kiểm nghiệm của khách hàng
- Để biết thêm thông tin, xin liên hệ: Khoa Xét nghiệm – CDHA & TDCN, địa chỉ: 04 Quang Trung – Nha Trang – Khánh Hòa. Điện thoại: 02583560811.



## KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

TT	Tên thông số/Đơn vị tính	Phương pháp	Kết quả	Giới hạn cho phép (***)
1	Clo dư tự do (mg/L) (*)	HACH 58700-00 Colorimeter	0,5	Trong khoảng 0,2-1,0
2	Độ đục (NTU) (*)	TCVN 6184:2008	0,19	2
3	Màu sắc (TCU) (*)	HACH 8025:1998	KPH LOD=1,7	15
4	Mùi, vị (*)	QTKT-HNMV-09:2003 (Ref.SMEWW 2150:2023) QTKT-HNMV-10:2003 (Ref.SMEWW 2160:2023)	Không phát hiện mùi Không phát hiện vị	Không có mùi, vị lạ
5	pH (*)	TCVN 6492:2011	7,16	Trong khoảng 6,0-8,5

### Ghi chú:

KPH: không phát hiện

LOD: giới hạn phát hiện

(\*): Chỉ tiêu đã được VILAS công nhận

(\*\*): Chỉ tiêu được thực hiện bởi nhà thầu phụ

(\*\*\*): Giới hạn cho phép theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước sạch

(QCVN 01 :1-2018/BYT)

### **KẾT LUẬN:**

Về phương diện Hóa lý, mẫu nước xét nghiệm đạt ngưỡng giới hạn cho phép đối với các chỉ tiêu xét nghiệm như trên theo **QCVN 01-1:2018/BYT**

KHOA XÉT NGHIỆM –  
CDHA & TDCN

**PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM**

Số: *gk5...* / KSBT – XN-CDHA&TDCN.



- Tên khách hàng: **XÍ NGHIỆP CẤP NƯỚC KHÁNH SƠN**
- Địa chỉ: Khánh Sơn - Khánh Hòa
- Mã số mẫu: Mẫu 1. Mã số mẫu: 63124VSNGS  
Mẫu 2. Mã số mẫu: 63224VSNGS  
Mẫu 3. Mã số mẫu: 63324VSNGS
- Loại mẫu: Nước sạch dùng cho mục đích sinh hoạt
- Vị trí lấy mẫu: Mẫu 1. Tại xí nghiệp cấp nước Khánh Sơn  
Mẫu 2. Tại Trường mầm non 1/6 - 49 Lạc Long Quân  
Mẫu 3. Tại nhà thiếu nhi huyện Khánh Sơn
- Mô tả mẫu: Mẫu đựng trong chai thủy tinh vô khuẩn
- Người gửi mẫu: /
- Ngày lấy mẫu: 31/7/2024
- Ngày nhận mẫu: 31/7/2024
- Thời gian kiểm nghiệm: 31/7/2024 đến 02/8/2024
- Ngày hẹn trả kết quả: 14/8/2024
- Thời gian lưu mẫu: Lưu mẫu 05 ngày kể từ ngày có kết quả nội bộ
- Kết quả kiểm nghiệm: xem trang 2/2

Khánh Hòa, ngày *02* tháng *8* năm 2024

TRƯỞNG KHOA

Ths. Trương Thị Lan Anh

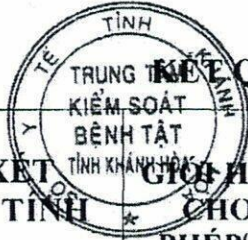
KT. GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Đức Tình

- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu được kiểm nghiệm.
- Không được trích sao một phần của kết quả này nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của giám đốc trung tâm
- Hết thời gian lưu mẫu Trung tâm không chịu trách nhiệm về việc khiếu nại kết quả kiểm nghiệm của khách hàng.
- Để biết thêm thông tin, xin liên hệ: Khoa Xét nghiệm – CDHA & TDCN, địa chỉ: 04 Quang Trung – Nha Trang – Khánh Hòa. Điện thoại: 02583560811



**KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM**

TT	TÊN CHỈ TIÊU XÉT NGHIỆM/ ĐƠN VỊ TÍNH (CFU/100ml)	GIỚI HẠN CHO PHÉP(**)	KẾT QUẢ			PHƯƠNG PHÁP THỬ
			Mẫu 1	Mẫu 2	Mẫu 3	
1	Định lượng Coliforms tổng số(*) Phương pháp màng lọc	< 3	0	0	0	TCVN 6187-1:2019
2	Định lượng E.Coli(*) Phương pháp màng lọc	< 1	0	0	0	TCVN 6187-1:2019

**Ghi chú:**

(\*) : Chỉ tiêu đã được VILAS công nhận

(\*\*) : Giới hạn cho phép theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước sạch (QCVN 01 -1: 2018/BYT).

**KẾT LUẬN:**

Về phương diện vi sinh mẫu trên **đạt** quy chuẩn chất lượng nước sạch QCVN 01 – 1:2018/BYT